

Số: 78/2023/QĐCNTTLH

Thanh Ba, ngày 11 tháng 8 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Đỗ Thị Bích H và anh Chu Ánh D.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 01/7/2023 về việc yêu cầu ly hôn của người khởi kiện là chị Đỗ Thị Bích H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 7 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Chị Đỗ Thị Bích Hg, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Khu 4, xã N, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

- Người bị kiện: Anh Chu Ánh D, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Khu 4, xã N, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại Khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 7 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 7 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị **Đỗ Thị Bích H** và anh **Chu Ánh D** thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Kể từ ngày 26/7/2023 chị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Chu Lâm P, sinh ngày 06/6/2012 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) lao động tự túc được. Anh D không phải cấp dưỡng nuôi con chung, do chị H không yêu cầu.

Sau ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp cho gia đình, đất nông nghiệp: Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của Pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên hòa giải
- VKSND huyện Thanh Ba;
- THADS huyện Thanh Ba.
- UBND xã N
- Lưu hồ sơ vụ án, TA.

THẨM PHÁN

Trần Đình Xuân